

Bản án số: 20/2024/HSST.
Ngày: 25 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quóc;

Ông Hoàng Trung Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn N; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Q, sinh năm: 1962 và bà Lò Thị P, sinh năm: 1964; bị cáo có vợ: Lò Thị H, sinh năm: 1989 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm: 2012, tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt ngày 09/9/2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 09/9/2024, tại khu vực Bản N, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn N có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

15 gói nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn N khai là Heroine), có khối lượng 0,66 gam (trong đó: Gói thứ 1: có khối lượng: 0,01 gam ký hiệu N1; gói thứ 2: có khối lượng: 0,04 gam ký hiệu N2; gói thứ 3: có khối lượng: 0,06 gam ký hiệu N3; gói thứ 4: có khối lượng:

0,06 gam ký hiệu N4; gói thứ 5: có khối lượng: 0,03 gam ký hiệu N5; gói thứ 6: có khối lượng: 0,04 gam ký hiệu N6; gói thứ 7: có khối lượng: 0,05 gam ký hiệu N5; gói thứ 8: có khối lượng: 0,05 gam ký hiệu N8; gói thứ 9 có khối lượng: 0,06 gam ký hiệu N9; gói thứ 10: có khối lượng: 0,06 gam ký hiệu N10; gói thứ 11: có khối lượng: 0,04 gam ký hiệu N11; gói thứ 12: có khối lượng: 0,05 gam ký hiệu N12; gói thứ 13: có khối lượng: 0,05 gam ký hiệu N13; gói thứ 14: có khối lượng: 0,04 gam ký hiệu N14; gói thứ 15: có khối lượng: 0,02 gam ký hiệu N15)

Trích rút toàn bộ 15 (mười lăm) gói ma túy có khối lượng 0,66 gam có ký hiệu từ N1 đến N15 làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1816/KL-KTHS, ngày 10/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu ký hiệu N1 đến N15 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,66 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,66 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine”. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 09/9/2024, Lò Văn N đi bộ một mình từ nhà sang bản P, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về để bán kiếm lời. Đến nơi Lò Văn N gặp và hỏi mua được một người đàn ông dân tộc Mông (Lò Văn N không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy, được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lò Văn N cầm gói ma túy đi ra khu rừng cây bên đường thuộc khu vực bản P, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và chia gói ma túy vừa mua được ra thành 15 (mười lăm) gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng nilon màu đen, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó Lò Văn N cất 15 (mười lăm) gói ma túy vừa san ra vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực Bản N, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn N về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 196/CT-VKS, ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn N về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn N mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi

sáu) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn N.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 15 mảnh nilon màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn N: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa Lò Văn N thừa nhận: Ngày 09/9/2024, Lò Văn N bị phát hiện và bắt quả tang cất giữ trái phép trong người 15 (mười lăm) gói ma túy có tổng khối lượng là 0,66 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine tại khu vực Bản N, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để bán lại kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy mục đích để bán lại kiếm lời, thu lợi bất chính của bị cáo Lò Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với 15 (mười lăm) mảnh nilon màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn N khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, tại khu vực bản P, xã MB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 200.000 đồng vào ngày 09/9/2024. Do Lò Văn N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho Lò Văn N ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không điều tra xử lý là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn N thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: 15 (mười lăm) mảnh nilon màu đen + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, được mô tả chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn

nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25 tháng 12 năm 2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương